TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **47**/2023/HS-ST

Ngày 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Trung Hiếu
- Bà Hà Thị Bàn
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký TAND tỉnh Yên Bái.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 06-10-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/QĐXXST-HS ngày 01-11-2023 đối với:

- *Bị cáo:* **CỨ THỊ KHUA,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 -12-1999 tại huyện V, Yên Bái; nơi ĐKNKTT: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Thôn N, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cứ A T, sinh năm: 1967 (đang chấp hành án tại Trại giam H5, Bộ C) và bà Vàng Thị L, sinh năm: 1967; chồng: Không, có 01 con sinh năm 2019. Hiện mẹ và con bị cáo đều trú tại thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07-6-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị H, Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1, của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Y.

Địa chỉ: Chi nhánh T2, Phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Vàng Thị L – Sinh năm: 1967

Trú tại: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Chị Giàng Thị P – Sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Chang A T1 - Cán bộ Trại tạm giam, Công an tỉnh Y. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06-6-2023, Cứ Thị K đang ở nhà thì có một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) gọi điện cho K và hỏi: "Có Heroine bán không, nếu có thì sẽ mua 01 cây với giá 28.000.000đ/01 cây", K nói: "Không có, nếu muốn mua thì để K đi tìm cho". Khoảng 11h cùng ngày, K gọi điện cho người đàn ông Khu A quen qua việc gọi điện thoại cho nhau (không biết tên, địa chỉ), hai bên thoả thuận mua bán Heroine bán với giá 20.000.000đ/01 cây và hẹn gặp nhau tại xã T để trao đổi. Chiều cùng ngày, K đi xe máy biển kiểm soát 21F2-4696 một mình đến khu vực chân dốc đồi thông thuộc xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái như đã hẹn, thì gặp và người đàn ông đó đưa cho K một túi nilon, K nhận và kiểm tra xác định đúng là H1 rồi mới đưa tiền như đã thỏa thuận. Sau khi mua được H2, K mang về cất giấu ở mương nước gần nhà. Đến khoảng 9h30 phút, ngày 07-6-2023 K đi xe máy trên đem theo số H3 đã mua được đến chỗ hẹn ở ven đường gần đồi cao su thuộc bản M, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái để bán kiếm lời. Tại đây, K gặp và đang giao dịch mua bán ma túy (heroin) với hai người đàn ông thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật; hai người đàn ông hỏi mua ma túy đã chạy thoát.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của K toàn bộ số chất bột nén nghi là H2, 01 xe mô tô biển kiểm soát 21F2-4696; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001858 mang tên Đặng Tiến H4; 01 điện thoại hiệu Masstel có bàn phím bấm, 01 túi xách giả da màu trắng; 01 Giấy phép lái xe số 151165004250, 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Cứ Thị K;

Tại bản Kết luận giám định số 326/KL-KTHS ngày 14-6-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Y, kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Cứ Thị K có khối lượng là: 36 gam; 0,2 gam trích từ 36 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKS-P1 ngày 04-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Cứ Thị K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cứ Thị K phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm 06 tháng tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Tịch thu, tiêu hủy 35,8 gam ma túy loại Heroine (sau khi lấy mẫu giám định); 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và nilon gói. 01 túi giả da mầu trắng là các vật cấm lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Trả lại cho bị cáo: 01 Giấy phép lái xe số 151165004250, 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Cứ Thị K là các vật không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Trả lại cho chị Vàng Thị L: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mầu đỏ, đen, bạc có biển kiểm soát 21F2-4696; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001858 mang tên Đặng Tiến H4; Trả cho chị Giàng Thị P: 01 chiếc điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Masstel, mầu đồng. Vì các tài sản này là của chị L, chị P khi K mượn chị L, chị P không biết việc K đã sử dụng vào việc mua bán ma tuý

Người bào chữa cho bị cáo tiến hành tranh tụng có nội dung được tóm tắt như sau: Nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và là người dân tộc thiểu số, có con nhỏ, sinh sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; do hám lợi mà nhất thời phạm tội; bị cáo thành khẩn khai báo để xem xét, giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa, không bổ sung gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về nuôi dạy con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Công an tỉnh Y, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 07 - 6 - 2023, tại khu vực bản M, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái, Cứ Thị K có hành vi bán 36 gam Heroine cho 02 người đàn ông với giá 28.000.000 đồng để kiếm lời, khi đang thực hiện hành vi mua bán ma túy thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Cứ Thị K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, chưa thu lời từ việc mua bán ma tuý. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 35,8 gam ma túy loại Heroine (sau khi lấy mẫu giám định) đã được niêm phong trong một phong bì do Phòng K1 Công an tỉnh Y phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và nilon gói; 01 túi giả da mầu trắng của K sử dụng để đựng ma túy mang đi bán. Là các tài sản đồ vật bị cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáonên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Cứ Thị K. Đây là các giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave RSX màu đỏ, đen, bạc có biển kiểm soát 21F2 - 4696, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001858 mang tên Đặng Tiến H4 là tài sản của chị Vàng Thị L; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Masstel, màu đồng của chị Giàng Thị P. Xét thấy các tài sản này là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên các chủ sở hữu tài sản này không biết việc bị cáo sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho họ.

[9]. Quá trình điều tra Cứ Thị K khai đã mua ma tuý của một người đàn ông ở xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái chỉ liên lạc qua số điện thoại và bán ma tuý cho người đàn ông trước đó đến nhà bị cáo hỏi mua dê và lấy số điện thoại để liên lạc, nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ của những người này, xác minh qua số điện thoại đều không xác định được người sử dụng nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[10]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Nên Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11]. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cứ Thị K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cứ Thị K **15 năm 06 tháng** (Mười lăm năm sáu tháng) tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-6-2023.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 35,8 gam Heroine đã được niêm phong trong một phong bì niêm phong vật chứng do phòng K1 Công an tỉnh Y phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và nilon gói; 01 túi giả da mầu trắng

- Trả cho bị cáo Cứ Thị K: 01 Chứng minh thư nhân dân; 01 Giấy phép lái xe.

- Trả cho chị Vàng Thị L: 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave RSX màu đỏ, đen, bạc có biển kiểm soát 21F2-4696; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001858 mang tên Đặng Tiến H4.

- Trả cho chị Giàng Thị P: 01 chiếc điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu Masstel, màu đồng, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Y và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Cứ Thị K được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yên cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND Cấp cao tại Hà Nội;*
- *Vụ GĐKT 1- TAND tối cao;*
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *VKSND tỉnh Yên Bái;*
- *Công an tỉnh Yên Bái (HSNV, CSĐT) (2)*
- *Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;*
- *Cục THADS tỉnh Yên Bái;*
- *Phòng KTNV&THA;*
- *Bị cáo (Trại tạm giam) (2);*
- *Người bào chữa;*
- *Bị hại; Người có QL&NV liên quan;*
- *Lưu: HS(2), TA, tiểu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Hải Anh